TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/KDTM-PT

Ngày: 08/6/2021

V/v:Tranh chấp bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng thuê tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Hoa**

Các Thẩm phán: 1. Bà **Vi Thị Tuyết Mai**

2. Bà **Đàm Thị Minh Hường**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Đạt** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà **Hoàng Ánh Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2021/TLPT-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc: *"Tranh chấp bồi thương thiệt hại do vi phạm hợp đồng thuê tài sản".*

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2021/KDTM-ST ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố B K, tỉnh Bắc Kạn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐ-PT ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 11, tòa nhà số 263, đường C, phường D V, quận C G, thành phố Hà Nội.

* Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Hoàng H– Luật sư; Địa chỉ: Số 37 BT Khu Bán đảo L, H L, quận HM, thành phố Hà Nội (Theo Giấy ủy quyền ngày 17/5/2021). Có mặt

- Bà Phạm Thị Hồng V– Luật sư; Địa chỉ: P1108 NƠ3 Khu Bán đảo L, H L, quận HM, thành phố Hà Nội (Theo Giấy ủy quyền ngày 17/5/2021). Có mặt

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần H B 68.

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ T(Nay là Tổ dân phố số 7), phường X , thành phố B K, tỉnh Bắc Kạn;

Địa chỉ nhận văn bản tố tụng của Tòa án: LK02-02, Roman P, đường T H, quận N, thành phố Hà Nội.

* Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:

- Ông Phạm Quốc K– Chức vụ: Nhân viên Công ty Cổ phần H B 68 (Theo Giấy ủy quyền số 03 ngày 10/12/2019 và số 05 ngày 01/8/2020). Vắng mặt

- Ông Trần Hữu S; Sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 7, phường X , thành phố B K, tỉnh Bắc Kạn; Là Nhân viên Công ty Cổ phần H B 68 (Theo Giấy ủy quyền số 205/GUQ-TGĐ ngày 20/5/2021). Có mặt

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ R, tỉnh Đắk Nông; Địa chỉ Văn phòng đại diện: Liền Kề 02 – 05 Roman P, đường T H, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội.

* Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB: Ông Vũ Ngọc D- Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB. Vắng mặt.

4. Người làm chứng: Ông Vũ Đức T; Sinh năm: 1962; Công nhân lái máy cẩu của Công ty Cổ phần H B 68. Vắng mặt

Người kháng cáo: Bị đơn Công ty Cổ phần H B 68.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, những người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N (Viết tắt: BIC) là công ty bảo hiểm phi nhân thọ hoạt động trong nhiều lĩnh vực như bảo hiểm hàng hoá, bảo hiểm tài sản – kỹ thuật, bảo hiểm trách nhiệm...và nhiều loại hình bảo hiểm khác.

Ngày 18/5/2017, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB ký kết hợp đồng Bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu số 19171230 "Hợp đồng bảo hiểm" với

Công ty Bảo hiểm N, Bắc Tây Nguyên – một đơn vị thành viên của BIC. Theo đó, BIC nhận bảo hiểm cho các máy móc, thiết bị của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB theo danh mục máy móc đính kèm hợp đồng bảo hiểm, trong đó có cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3.

Ngày 02/01/2018, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đã cùng Công ty cổ phần H B 68 ký kết hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SĐHB HB68. Theo đó, Công ty Cổ phần H B 68 đồng ý thuê và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đồng ý cho thuê thiết bị xe máy thi công, trong đó có cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB.

Ngày 12/3/2018, BIC nhận được thông tin tổn thất từ người được bảo hiểm là Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB: Vào khoảng 09h45' ngày 12/3/2018, anh Vũ Đức T nhân viên lái máy thuộc Công ty Cổ phần H B 68 vận hành cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 thi công công trình tại nhà máy thuỷ điện Tiên Thành, xóm T, xã H P, huyện Q U, tỉnh Cao Bằng thì bất ngờ cần trục bị lật xuống hố móng gây hư hỏng nặng. Sau khi nhận được thông tin tổn thất, nhận thấy tính chất phức tạp, BIC đã chỉ định Công ty Cổ phần Giám định V(VICO) là đơn vị giám định độc lập và trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công An là cơ quan điều tra đưa ra kết luận nguyên nhân gây ra vụ tổn thất trên. Quá trình làm việc với các bên liên quan, VICO đã phát hành báo cáo giám định số CPM – 090318 ngày 22/8/2018, kết luận: Nguyên nhân gây ra tổn thất cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 do lỗi của lái máy làm lật cẩu và gây ra tổn thất nặng nề cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 thuộc tài sản sở hữu của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB .

- Mức độ tổn thất: Tại thời điểm giám định, VICO đã mời đơn vị sửa chữa chuyên nghiệp cùng khảo sát đánh giá với VICO. Căn cứ theo mức độ thiệt hại thực tế đã khảo sát các đơn vị sửa chữa đều đánh giá Cần trục bán xích Hitachi KH230 – 3 bị hư hỏng quá nặng, không thể sửa chữa được và xác định giá trị tổn thất thực tế ngay trước thời điểm tổn thất của Cần trục bán xích Hitachi KH230 – 3 là 3.003.238.636đ (Ba tỷ không trăm linh ba triệu hai trăm ba mươi tám nghìn sáu trăm ba mươi sáu đồng).

Trên cơ sở hợp đồng bảo hiểm đã ký kết, báo cáo giám định của VICO, ngày 27/8/2018 BIC đã gửi thông báo giải quyết tổn thất, đề xuất số tiền bồi thường cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB giá trị toàn bộ Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 là 2.998.238.636đ (Hai tỷ chín trăm chín mươi tám triệu hai trăm ba mươi tám nghìn sáu trăm ba mươi sáu đồng) và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đã đồng ý xác nhận số tiền bồi thường này và chuyển quyền khiếu nại bên thứ ba liên quan gây ra tổn thất cho BIC. Đồng thời Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đã gửi Công văn số

160/CV – SĐHB ngày 12/9/2018 cho Công ty Cổ phần H B 68 thông báo rằng đã chuyển quyền yêu cầu bồi hoàn cho BIC.

Ngày 06/9/2018, BIC đã bán đấu giá thu hồi tài sản tổn thất sau bồi thường Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 với giá trị là 545.454.545đ (Năm trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi tư nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng) trước thuế. BIC đã chi 14.200.000đ (Mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng) cho Công ty đấu giá hợp danh B tiền phí dịch vụ đấu gía tài sản. Tổng số tiền BIC thu được sau khi bán đấu giá tài sản này là: 545.454.545 – 14.200.000d = 531.254.545đ (Năm trăm ba mươi mốt triệu hai trăm năm mươi tư nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng).

Như vậy, tổng số tiền BIC bồi thường còn lại sau khi bán thanh lý thu hồi tài sản là: 2.998.238.636 - 531.254.545 = 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng).

Sau khi nhận được chuyển quyền khiếu nại từ Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB, vào ngày 18/10/2018 BIC đã gửi Công văn số 222/CV – GĐBT tới Công ty Cổ phần H B 68 để đề nghị bồi hoàn cho BIC số tiền mà BIC đã bồi thường cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB. Tuy nhiên, tới thời điểm này BIC vẫn chưa nhận được phản hồi từ Công ty Cổ phần H B 68.

Căn cứ Điều 49 Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2000, sửa đổi bổ sung năm 2010, thư chấp nhận bồi thường và chuyển quyền khiếu nại của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB, BIC được thế quyền Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB để yêu cầu bên gây ra tổn thất đối với Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 trả cho BIC số tiền bảo hiểm mà BIC đã bồi thường cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB .

BIC yêu cầu Toà án giải quyết với 02 (hai) vấn đề cụ thể sau:

- Yêu cầu thứ nhất: Buộc Công ty Cổ phần H B 68 bồi hoàn cho BIC số tiền 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà BIC đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB bị tổn thất;

- Yêu cầu thứ hai: Buộc Công ty Cổ phần H B 68 trả cho BIC số tiền lãi chậm trả tạm tính đến ngày BIC có đơn khởi kiện bổ sung (ngày 08/10/2020) là: 493.396.818 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu là: 2.960.380.909 đồng (Hai tỷ chín trăm sáu mươi triệu ba trăm tám mươi nghìn chín trăm linh chín đồng).

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn Công ty Cổ phần H B 68 – Ông Phạm Quốc Ktrình bày:

Công ty Cổ phần H B 68 đã ký hợp đồng số 0201/2018/SDHB - HB68, ngày 02/01/2018 với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB về việc: Thuê thiết bị xe máy phục vụ thi công công trình. Trong hợp đồng số 0201/2018/SĐHB - HB68 mà Công ty Cổ phần H B 68 ký với Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB thì có thuê các loại thiết bị xe máy đã kê khai trong hợp đồng, trong đó có Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3. Khi hai bên ký hợp đồng, thì trong hợp đồng hai bên đã thỏa thuận mua bảo hiểm để tránh các rủi ro không lường trước được cho hai bên trong quá trình sử dụng máy và thống nhất Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đứng ra mua bảo hiểm cho các thiết bị xe máy, trong đó có Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3. Công ty Cổ phần H B 68 biết việc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB ký hợp đồng mua bảo hiểm cho các thiết bị xe máy mà Công ty Cổ phần H B 68 thuê với Công ty Bảo hiểm N, Bắc Tây Nguyên. Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đã thực hiện đúng theo quy định tại điểm 5.2 Điều 5 của Hợp đồng số 0201/2018/SĐHB - HB68 ngày 02/01/2018 về việc: thuê thiết bị xe máy phục vụ thi công công trình. Trong quá trình thuê và sử dụng thiết bị xe máy thuê, thì bên thuê là Công ty Cổ phần H B 68 đã thực hiện đúng các quy định và nghĩa vụ của bên thuê theo hợp đồng. Cụ thể là vận hành đúng kỹ thuật, công năng của thiết bị xe máy, người vận hành có đủ chứng chỉ, đủ điều kiện để vận hành các thiết bị xe máy. Vì thời gian lâu quá nên ông không nhớ rõ cụ thể tai nạn, sự cố xảy ra như thế nào, nhưng sự việc đã được thể hiện trong Báo cáo giám định sơ bộ của VICO. Thời điểm xảy ra tai nạn thì Ông Vũ Đức T là người trực tiếp điều khiển Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3. Sau khi xảy ra tai nạn Công ty Cổ phần H B 68 đã báo cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB và BIC biết và đề nghị các bên hỗ trợ để đảm bảo an toàn cho máy, không để tổn thất thêm. Sau đó bên Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB và BIC đã cử Công ty Cổ phần Giám định V(VICO) tiến hành giám định tai nạn. Đồng thời tiến hành các thủ tục theo hướng dẫn của VICO và bên BIC. Bên Công ty Cổ phần H B 68 có trách nhiệm bảo quản máy móc, thiết bị và phối hợp với VICO và BIC để không để các thiết bị máy móc hư tổn thêm.

Công ty Cổ phần H B 68 có phối hợp với người đại diện của BIC và Công ty giám định trong việc thực hiện các thủ tục khắc phục hậu quả tai nạn. Còn việc thống nhất số tiền tổn thất thực tế, số tiền bồi thường và phương án giải quyết hậu quả tai nạn là do bên BIC với Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB. Vì Công ty Cổ phần H B 68 không phải bên thứ ba nên không có nghĩa vụ xác định số tiền tổn thất thực tế, số tiền bồi thường và phương án giải quyết hậu quả tai nạn. Công

ty Cổ phần H B 68 có được thông báo về việc giám định xác định tổn thất đối với tài sản là Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 không thì ông không biết, nhưng Công ty Cổ phần H B 68 có biết việc giám định xác định tổn thất đối với tài sản là Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 và Công ty Cổ phần H B 68 đã phối hợp trong việc thực hiện giám định.

Công ty Cổ phần Giám định V(VICO) kết luận chỉ đúng với thiệt hại thực tế xảy ra, nhưng không đúng với việc xác định Công ty Cổ phần H B 68 là bên thứ 3.

Về mặt chủ thể của nguyên đơn, ông đề nghị Tòa án xác minh làm rõ BIC hay Công ty Bảo hiểm N, Bắc Tây Nguyên có quyền khởi kiện.

Công ty Cổ phần H B 68 không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, vì các lý do sau đây:

- Thứ nhất: Công ty H B 68 không vi phạm hợp đồng và không có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng thuê máy;

- Thứ hai: Trong Báo cáo giám định tai nạn, kết luật là không có căn cứ, vì đơn vị giám định (VICO) không có thẩm quyền quyết định lỗi thuộc về ai và không có thẩm quyền quyết định ai là người phải bồi thường. Đồng thời, việc vận hành Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty Cổ phần H B 68 là hoàn toàn đúng quy định, Công ty Cổ phần H B 68 không có lỗi trong việc xảy ra tai nạn.

- Thứ ba: Căn cứ vào hợp đồng thuê thiết bị xe máy, Công ty Cổ phần H B 68 là người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB trong việc quản lý và sử dụng xe máy chứ không phải là người thứ ba. Hai bên đã thống nhất mua bảo hiểm để phòng tránh rủi ro, việc mua bảo hiểm này là bảo hiểm chung cho cả máy móc và con người vận hành máy móc đó, chứ không thể buộc bên đã mua bảo hiểm cho chính máy đó rồi lại phải bồi hoàn lại số tiền bảo hiểm đó cho bên nhận bảo hiểm.

Tại phiên toà, người đại điện theo uỷ quyền của bị đơn khẳng định Công ty Cổ phần H B 68 có nhận được công văn số 160/VC – SĐHB, ngày 12/9/2018 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB nhưng lại cho rằng nội dung của công văn này cũng chỉ mang tính chất thông báo, còn bên thứ ba là ai thì lại là vấn đề khác.

**** Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB - Ông Vũ Ngọc Dtrình bày***:

Giữa Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB và Công ty bảo hiểm N, Bắc Tây Nguyên có ký hợp đồng bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu số 19171230, thời gian ký là vào ngày 18 tháng 5 năm 2017. Nội dung của hợp đồng bảo hiểm có thể hiện cụ thể các đối tượng được bảo hiểm và có danh sách máy móc được bảo hiểm (kèm theo hợp đồng bảo hiểm), trong đó có Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3.

Ngày 02/01/2018 giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB và Công ty Cổ phần H B 68 có được ký kết hợp đồng thuê thiết bị xe máy số: 0201/2018/SĐHB - HB68. Việc ký kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện. Theo các điều khoản cụ thể trong hợp đồng thì các xe máy, thiết bị cho thuê gồm 17 loại, trong đó có Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 (Đúng các loại đã kê trong hợp đồng). Thời gian thuê cứ theo một năm một, khi hết hạn thì lại gia hạn. Theo hợp đồng thì trách nhiệm của các bên là: bên chủ sở hữu (Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB) có trách nhiệm mua bảo hiểm cho toàn bộ xe máy thiết bị cho thuê và cử cán bộ, cử người lái máy cho Công ty Cổ phần H B 68 để đảm bảo cho xe máy thiết bị hoạt động an toàn, trong đó có Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3. Khi ký hợp đồng thuê thiết bị xe máy số: 0201/2018/SĐHB - HB68 thì giữa hai bên có thỏa thuận việc mua bảo hiểm đối với máy móc thiết bị thuê - trong đó có Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 để tránh rủi ro. Việc thỏa thuận đó cụ thể là: khi có rủi ro xảy ra thì bảo hiểm sẽ trả theo quy định của ngành bảo hiểm (cụ thể là theo Quy tắc bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu được ban hành kèm theo Quyết định số: 1758/QĐ - TSKT ngày 05/8/2015 của Tổng giám đốc Tổng Công ty bảo hiểm N) chứ không thể hiện trong hợp đồng bảo hiểm mà giữa Công ty bảo hiểm (BIC) với Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đã ký kết. Việc thực hiện điều khoản trong hợp đồng về việc mua bảo hiểm đối với máy móc thiết bị được thực hiện đúng pháp luật và đúng thỏa thuận trong hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Ông cho rằng toàn bộ yêu cầu của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N (BIC) là không có căn cứ, vì: Công ty Cổ phần H B 68 không liên quan gì đến vấn đề bảo hiểm máy móc, thiết bị Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3. Công ty Cổ phần H B 68 không phải bên thứ ba, vì bên ký kết bảo hiểm và chịu trách nhiệm là Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB chứ không phải Công ty Cổ phần H B 68. Khi ký kết hợp đồng thuê thiết bị xe máy thì giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB và Công ty Cổ phần H B 68 đã thỏa thuận tại Điều 5 (mục 5.2) của hợp đồng là: trách nhiệm của bên B là chịu trách nhiệm về bảo hiểm (có nghĩa là tất cả những vấn đề gì liên quan đến bảo hiểm thì chịu hết, bao gồm cả việc bồi thường, bên thuê không phải chịu).

** Công ty Cổ phần Bảo hiểm N - Chi nhánh Bắc Tây Nguyên. Người đại diện theo uỷ quyền là ông Ung Hoàng Dtrình bày:*

Công ty Cổ phần Bảo hiểm N - Chi nhánh Bắc Tây Nguyên là đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty bảo hiểm N. Giữa Công ty Bảo hiểm N, Bắc Tây Nguyên và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB có được ký hợp đồng bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu số 19171230 ngày 18 tháng 5 năm 2017. Công ty Bảo hiểm N, Bắc Tây Nguyên ký với tư cách là đại diện theo ủy quyền của Tổng giám đốc Tổng Công ty bảo hiểm N, Công ty bảo hiểm BIDV - Bắc Tây Nguyên không có tư cách pháp nhân độc lập. Nội dung của hợp đồng bảo hiểm có thể hiện đầy đủ các đối tượng được bảo hiểm theo quy định tại Điều 2 của hợp đồng. Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 là đối tượng được bảo hiểm theo hợp đồng này. Công ty bảo hiểm BIDV - Bắc Tây Nguyên đồng ý với ý kiến, yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty bảo hiểm N (BIC)

Người làm chứng Vũ Đức Ttrình bày: Từ năm 2014 - 2015 ông làm ở Công ty Sông Đà III (tức là Công ty mẹ của Công ty Cổ phần H B 68 sau này). Sau khi Công ty Cổ phần H B 68 được thành lập (khoảng năm 2017 – 2018) thì ông chuyển sang làm cho Công ty Cổ phần H B 68 từ đó đến nay. Ông có ký hợp đồng lao động với Công ty nhưng ông không nhớ thời gian cụ thể, chỉ nhớ từ lúc đầu khi mới vào làm việc ông nộp hồ sơ và ký hợp đồng lao động, rồi ông làm việc từ đó đến nay, nhưng theo ông hợp đồng lao động giữa ông và Công ty đến nay còn hiệu lực nên ông mới được làm việc tại Công ty và được hưởng các quyền, nghĩa vụ theo quy định như hiện nay. Theo nội dung hợp đồng lao động giữa ông và Công ty Cổ phần H B 68 thì ông làm công việc là công nhân lái máy cẩu, cần trục xích. Ông được trả tiền công, tiền lương theo ngày công, ngày nào làm việc thì tính công, ngày nào không làm thì không tính công. Công việc cụ thể của ông là lái, vận hành máy cẩu (Cần trục xích) di chuyển và thực hiện các thao tác để nâng, nhấc, di chuyển trang thiết bị, vật tư, vật liệu tại công trường để thi công công trình. Theo quy định, thì việc vận hành cần trục, máy cẩu, người vận hành máy bắt buộc phải có văn bằng, chứng chỉ phù hợp và ông có văn bằng chứng chỉ ông đã nộp cho Công ty Cổ phần H B 68. Trên cơ sở hợp đồng, lãnh đạo công ty (Giám đốc) phân công, giao bánh xích - công việc cho ông làm việc tại công trường nên tại công trường có chỉ huy công trường trực tiếp chỉ huy, khi có việc gì cần đến cần trục, máy cẩu thì ông vận hành máy để phục vụ, cụ thể ông được giao vận hành 01 (một) chiếc Cần trục bánh xích hiệu Hitachi KH230 - 3. Ông không biết chiếc máy đó là tài sản của ai, chỉ biết Công ty giao cho là ông vận hành. Vì lâu rồi nên ông không nhớ cụ thể thời gian xảy ra tai nạn đối với Cần trục bánh xích hiệu Hitachi KH230 – 3, ông chỉ nhớ là vào tháng ngay sau tết năm 2018, hôm đó thời tiết bình thường, trời không mưa. Theo ông nguyên nhân trực tiếp là do nền đất không đảm bảo nên mới xảy ra tai nạn. Trong khi vận hành Cần trục bánh xích hiệu Hitachi KH230 – 3 thì sức khỏe của ông hoàn toàn bình thường. Tại thời điểm khi vận hành Cần trục bánh xích, ông thấy tình trạng máy móc của cần trục

xích, không gian, nền đất, địa hình tại nơi Cần trục xích hoạt động đều hoàn toàn bình thường, không có gì khác thường. Trong quá trình vận hành thì mới thấy nền đất bị sụt, lún và xảy ra tai nạn và ông đã vận hành đúng quy trình, thao tác đầy đủ kỹ thuật chuyên môn theo quy định. Ngay sau khi xảy ra tai nạn đối với Cần trục bánh xích hiệu Hitachi KH230 – 3 ông đã báo cáo lãnh đạo công ty, cụ thể là Giám đốc và ban lãnh đạo để giải quyết khắc phục. Sau đó lãnh đạo Công ty đã đến hiện trường và có mời các đơn vị chức năng đến để giải quyết, khắc phục. Còn việc sau đó là do lãnh đạo Công ty và các đơn vị chức năng giải quyết như thế nào thì ông không nắm được. Ông cho rằng về sự xảy ra tai nạn là do khách quan, rủi ro, chứ không phải do chủ quan. Do đó việc khắc phục tai nạn hoặc giải quyết tranh chấp thì ông chỉ có trách nhiệm phối hợp để giải quyết, chứ ông và Công ty không có trách nhiệm bồi thường – vì ông và Công ty không có lỗi để xảy ra tại nạn.

Bản án số 01/2021/KDTM-ST ngày 15/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B K, tỉnh Bắc Kạn căn cứ vào: Các Điều 17, 48, 49 – Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000; Các Điều 365, 468, 472, 479, 597 của BLDS; Các Điều 269, 273, 302, 303, 304, 306 - Luật thương mại năm 2005; nội dung án lệ 09/2016 được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ - CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về xác định lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường; Các Điều 30, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 229 của BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N: Buộc Công ty Cổ phần H B 68 phải bồi thường cho Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N tổng số tiền là: 2.960.380.909đ (Hai tỷ chín trăm sáu mươi triệu ba trăm tám mười nghìn chín trăm linh chín đồng), trong đó bao gồm: 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB bị tổn thất và 493.396.818đ (Bốn trăm chín mươi ba triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm mười tám đồng) tiền lãi.

Việc thi hành án khoản tiền trên được thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS năm 2015

Ngoài ra án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự

Ngày 21/01/2021 Công ty Cổ phần H B 68 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 15/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B K, tỉnh Bắc Kạn. Yêu cầu bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn có ý kiến:

- Rút một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn đối với Bị đơn về việc yêu cầu trả cho Nguyên đơn số tiền lãi chậm trả tính từ ngày 18/10/2018 đến ngày 08/10/2020, trên số tiền 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là: 493.396.818 đồng (Bốn trăm chín mươi ba triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm mười tám đồng).

- Giữ nguyên yêu cầu buộc Bị đơn phải trả cho Nguyên đơn tổng số tiền là 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB bị tổn thất.

Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn có ý kiến:

- Đồng ý với việc Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu Bị đơn trả cho Nguyên đơn số tiền lãi chậm trả tính từ ngày 18/10/2018 đến ngày 08/10/2020 là: 493.396.818 đ (Bốn trăm chín mươi ba triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm mười tám đồng).

- Giữ nguyên kháng cáo không đồng ý trả cho Nguyên đơn tổng số tiền là 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB bị tổn thất.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án và của những người tham gia tố tụng tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo:

- Đơn kháng cáo của Bị đơn nộp đúng thời hạn, nội dung đúng quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm

- Đối với kháng cáo của Bị đơn không đồng ý bồi thường cho Nguyên đơn tổng số tiền là 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà BIC đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB bị tổn thất, thì: Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ chứng cứ, chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn là có cơ sở, Bị đơn kháng cáo không có cơ sở chấp nhận.

- Đối với yêu cầu tính lãi của Nguyên đơn: Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi, Bị đơn đồng ý, đề nghị công nhận sự thỏa thuận này của Nguyên đơn và Bị đơn

- Án sơ thẩm đưa BIC – Chi nhánh Bắc Tây nguyên tham gia tố tụng là không đúng quy định, do không có tư cách pháp nhân, tuy nhiên, không ảnh hưởng đến quyền lợi của các đương sự, nên chỉ cần rút kinh nghiệm.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, 308 Bộ luật Tố tụng dân sự: Sửa Bản án sơ thẩm, như sau:

- Không chấp nhận kháng cáo của Bị đơn đối với việc không đồng ý bồi thường cho Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N tổng số tiền là 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB bị tổn thất;

- Công nhận sự thỏa thuận của đương sự đối với việc Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Kháng cáo của Bị đơn Công ty Cổ phần H B 68 trong hạn và đúng quy định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm

[2] Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân thành phố B K thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại các điều 30,35,39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tư cách người tham gia tố tụng: Theo quy định tại Điều 74 Bộ luật Dân sự thì Công ty Cổ phần Bảo hiểm N - Chi nhánh Bắc Tây Nguyên không phải là pháp nhân nên không có đủ tư cách tham gia tố tụng được quy định tại Điều 69 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định tham gia tố tụng với tư

cách Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không đúng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị rút kinh nghiệm là có căn cứ.

[4] Xét nội dung Bị đơn kháng cáo không đồng ý bồi thường số tiền 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB bị tổn thất, với các lý do: Công ty Cổ phần H B 68 không vi phạm hợp đồng và không có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng thuê máy; Trong Báo cáo giám định tai nạn, kết luận là không có căn cứ, vì đơn vị giám định (VICO) không có thẩm quyền quyết định lỗi thuộc về ai và không có thẩm quyền quyết định ai là người phải bồi thường, việc vận hành Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty Cổ phần H B 68 là hoàn toàn đúng quy định, Công ty Cổ phần H B 68 không có lỗi trong việc xảy ra tai nạn; căn cứ vào hợp đồng thuê thiết bị xe máy, Công ty Cổ phần H B 68 là người đại diện hợp pháp của Công ty Sông Đà Hòa Bình trong việc quản lý và sử dụng xe máy chứ không phải là người thứ ba. Hai bên đã thống nhất mua bảo hiểm để phòng tránh rủi ro, việc mua bảo hiểm này là bảo hiểm chung cho cả máy móc và con người vận hành máy móc đó, chứ không thể buộc bên đã mua bảo hiểm cho chính máy đó rồi lại phải bồi hoàn lại số tiền bảo hiểm đó cho bên nhận bảo hiểm. Hội đồng xét xử xét thấy:

[5] Trên cơ sở lời trình bày của Nguyên đơn, Bị đơn, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định ngày 18/5/2017, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB ký kết hợp đồng Bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu số 19171230 "Hợp đồng bảo hiểm" với Công ty Bảo hiểm N, Bắc Tây Nguyên – một đơn vị thành viên của BIC. Theo đó, BIC nhận bảo hiểm cho các máy móc, thiết bị của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB theo danh mục máy móc đính kèm hợp đồng bảo hiểm, trong đó có cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3. Thời hạn bảo hiểm từ 07h00 ngày 18/5/2017 đến 07h00 ngày 18/5/2018. Người được bảo hiểm là: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB. Hợp đồng được ký kết phù hợp với quy định, có hiệu lực.

[6] Ngày 02/01/2018, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đã cùng Công ty Cổ phần H B 68 ký kết hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SĐHB – HB68. Theo đó, Công ty Cổ phần H B 68 đồng ý thuê và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đồng ý cho thuê thiết bị xe máy thi công, trong đó có cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB. Thời gian thuê: dự kiến từ ngày

01/01/2018 đến 31/12/2018. Điều này được Nguyên đơn, Bị đơn và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thừa nhận đúng.

[7] Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 09h45' ngày 12/3/2018, tại địa điểm thi công công trình tại nhà máy thuỷ điện Tiên Thành, xóm T, xã H P, huyện Q U, tỉnh Cao Bằng có xảy ra vụ tai nạn đối với cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3. Thời điểm xảy ra tai nạn đối với tài sản là cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 thì tài sản này đang trong thời gian được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu số 19171230 được ký kết giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB với Công ty Bảo hiểm BIDV - Bắc Tây Nguyên, đồng thời tài sản này cũng đang là một trong những tài sản nằm trong danh mục tài sản thuê theo hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SĐHB – HB68 được ký kết ngày 02/01/2018 giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB với Công ty cổ phần H B 68.

[8] Sau khi nhận được thông tin tổn thất, BIC đã chỉ định Công ty Cổ phần Giám định V(VICO) là đơn vị giám định độc lập và trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công An là cơ quan điều tra đưa ra kết luận nguyên nhân gây ra vụ tổn thất trên. Quá trình làm việc với các bên liên quan, VICO đã phát hành báo cáo giám định số CPM – 090318 ngày 22/8/2018, theo đó có kết luận: "*Nguyên nhân gây ra tổn thất cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 do lỗi sơ ý bất cẩn của lái máy – anh Vũ Đức T thuộc Công ty Cổ phần H B 68 trong quá trình vận hành điều khiển máy với tầm nhìn xa cho hạ thấp cần quá giới hạn an toàn nằm trong dải rất gần nhau đã làm lật cẩu và gây ra tổn thất nặng nề cho máy cẩu KH 230 – 3 thuộc tài sản sở hữu của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB*".

[9] Tại Văn bản số: 651A/CS4 – P2, ngày 30/3/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: "*Nguyên nhân dẫn đến tổn thất cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 là: trong quá trình nâng khe van để lắp đặt, cần trục đã hạ thấp cần dẫn tới bán kính làm việc tăng và tải trọng vật nâng vượt quá giới hạn, làm cho cần trục bị lật xuống lòng thuỷ điện*".

[10] Như vậy, BIC đã chỉ định Công ty Cổ phần Giám định V(VICO) là đơn vị giám định độc lập và trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công An là cơ quan điều tra đưa ra kết luận nguyên nhân gây ra vụ tổn thất trên là phù hợp với quy định tại Điều 48 của Luật kinh doanh bảo hiểm. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn cũng thừa nhận nguyên nhân gây ra tổn thất có lỗi của lái máy là anh Vũ Đức T, nhưng không phải lỗi cố ý làm lật

cẩu mà chỉ do sơ suất và khẳng định tổn thất xảy ra không phải do sự kiện bất khả kháng.

[11] Sau khi tai nạn xảy ra đối với cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 thì trong quá trình giải quyết các bên liên quan là: Công ty bảo hiểm bảo hiểm BIDV - Bắc Tây Nguyên, Tổng Công ty bảo hiểm bảo hiểm BIDV, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB, Công ty Cổ phần H B 68 đã có phối hợp với nhau về việc giải quyết hậu quả. Các bên có báo cho nhau biết để cùng thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Khi tổn thất xảy ra, Tổng Công ty bảo hiểm BIDV đã có công văn/thư mời họp gửi Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB, Công ty Cổ phần H B 68 qua đường Email và EMS vào ngày 15/8/2018 để giải quyết khiếu nại thống nhất số tiền thiệt hại thực tế cho tổn thất này. Tuy nhiên, ngày 20/8/2018 Công ty Cổ phần H B 68 không tham gia, vì cho rằng Công ty Cổ phần H B 68 không phải bên tứ ba nên không có nghĩa vụ xác định số tiền tổn thất thực tế, số tiền bồi thường và phương án giải quyết hậu quả tai nạn. Qua buổi họp ngày 20/8/2018 Tổng Công ty bảo hiểm BIDV và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB đã thống nhất phương án giải quyết. Theo đó tháng 9/2018 Tổng Công ty bảo hiểm BIDV và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB đã cùng xác nhận thư chấp nhận bồi thường và chuyển quyền khiếu nại đối với số tiền 2.998.238.636đ. Trên cơ sở xác nhận và nhận được số tiền đã được bồi thường Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB đã có thông báo gửi Tổng Công ty bảo hiểm BIDV và Công ty Cổ phần H B 68 về việc chuyển quyền và thế nhiệm cho Tổng Công ty bảo hiểm BIDV tất cả quyền hạn liên quan đến cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 theo hợp đồng bảo hiểm. Công ty Cổ phần H B 68 thừa nhận có nhận được thông báo này.

[12] Về hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SDHB (hai) bên là Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB và Công ty Cổ phần H B 68, thấy: việc cùng ký kết hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SDHB HB68 là hoàn toàn tự nguyện, giữa hai bên không xảy ra tranh chấp gì về hợp đồng này, thỏa thuận phù hợp với Điều 269 Luật thương mại quy định về Cho thuê hàng hoá: "*Cho thuê hàng hoá là hoạt động thương mại, theo đó một bên chuyển quyền chiếm hữu và sử dụng hàng hóa (gọi là bên cho thuế) cho bên khác (gọi là bên thuê) trong một thời hạn nhất định để nhận tiền cho thuê*".

[13] Tại mục 5.1 Điều 5 của Hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SDHB HB68 có ghi: Trách nhiệm của bên A (Bên thuê: Công ty cổ phần H B 68): *"- Chịu trách nhiệm hoàn toàn về an toàn cho người và máy thi công trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng...*".

[14] Tại mục 5. 2 – Điều 5 của Hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SDHB HB68 có ghi: Trách nhiệm của bên B (Bên cho thuê: Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Sông Đà Hòa Bình): *"- Chịu trách nhiệm về thủ tục giấy tờ xe máy, bảo hiểm, kiểm định hợp lệ theo quy định đảm bảo thiết bị được lưu thông."*

[15] Điều 273 - Luật thương mại quy định: Trách nhiệm đối với tổn thất trong thời hạn thuê:*"1. Trừ trường hợp có thoả thuận khác, bên cho thuê phải chịu tổn thất đối với hàng hoá cho thuê trong thời hạn thuê nếu bên thuê không có lỗi gây ra tổn thất đó.*

[16] Điều 302 - Luật thương mại quy định: Bồi thường thiệt hại: *"1. Bồi thường thiệt hại là việc bên vi phạm bồi thường những tổn thất do hành vi vi phạm hợp đồng gây ra cho bên bị vi phạm.*

2. Giá trị bồi thường thiệt hại bao gồm giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà bên bị vi phạm phải chịu do bên vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm".

[17] Điều 303 - Luật thương mại quy định: Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại: "*Trừ các trường hợp miễn trách nhiệm quy định tại Điều 294 của Luật này, trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh khi có đủ các yếu tố sau đây:*

1. Có hành vi vi phạm hợp đồng;

2. Có thiệt hại thực tế;

Hành vi vi phạm hợp đồng là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại".

[18] Điều 304 - Luật thương mại quy định: Nghĩa vụ chứng minh tổn thất: "*Bên yêu cầu bồi thường thiệt hại phải chứng minh tổn thất, mức độ tổn thất do hành vi vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm*".

[19] Như vậy, căn cứ vào quy định, theo các điều khoản thoả thuận thống nhất trên và trên cơ sở kết luận giám định thì bên A (Công ty cổ phần H B 68) đã vi phạm hợp đồng, cụ thể đã không đảm bảo an toàn cho máy thi công, vì thời điểm đó anh Vũ Đức T là công nhân của Công ty cổ phần H B 68, có hợp đồng lao động theo quy định, đang thực hiện nhiệm vụ theo quy định và hoạt động vì công việc của công ty, do đó bên A (Công ty cổ phần H B 68) phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về lỗi của mình theo Điều 597 Bộ luật Dân sự. Đối với trách nhiệm của bên B, hợp đồng có thỏa thuận là "*Chịu trách nhiệm về thủ tục giấy tờ xe máy, bảo hiểm, giấy kiểm định hợp lệ theo quy định đảm bảo thiết bị được lưu thông...* nhưng đây chỉ là thoả thuận chung chung, *đảm bảo thiết bị được lưu thông*. Hơn nữa, hợp đồng Bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu số 19171230 "Hợp đồng bảo hiểm" được

ký kết ngày 18/5/2017 giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB với BIC qua Công ty Bảo hiểm BIDV - Bắc Tây Nguyên được ký kết trước hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SDHB. Sau khi ký hợp đồng thuê thiết bị xe máy số 0201/2018/SDHB, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB và Công ty Cổ phần H B 68 không có thông báo, thỏa thuận nào với Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N hay với Chi nhánh Bắc Tây Nguyên về việc thay đổi, bổ sung người được bảo hiểm. Trong Hợp đồng bảo hiểm số 19171230 tại Điều 1 nêu rõ "*Người được bảo hiểm theo hợp đồng này là: Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Sông Đà Hòa Bình*". Do vậy, Công ty Cổ phần H B 68 là bên thứ 3 vì không phải là một bên trong Hợp đồng bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu số 19171230 "Hợp đồng bảo hiểm" được ký kết ngày 18/5/2017. Bị đơn và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB cho rằng Công ty Cổ phần H B 68 không phải là người thứ ba là không có căn cứ.

[20] Điểm e, khoản 1, Điều 17 – Luật kinh doanh bảo hiểm quy định: Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bảo hiểm:*"1. Doanh nghiệp bảo hiểm có quyền...*

e) Yêu cầu người thứ ba bồi hoàn số tiền bảo hiểm mà doanh nghiệp bảo hiểm đã bồi thường cho người được bảo hiểm do người thứ ba gây ra đối với tài sản và trách nhiệm dân sự..."

[21] Khoản 1, Điều 49 – Luật kinh doanh bảo hiểm quy định: Trách nhiệm chuyển quyền yêu cầu bồi hoàn: "*1. Trong trường hợp người thứ ba có lỗi gây thiệt hại cho người được bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm đã trả tiền bồi thường cho người được bảo hiểm thì người được bảo hiểm phải chuyển quyền yêu cầu người thứ ba bồi hoàn khoản tiền mà mình đã nhận bồi thường cho doanh nghiệp bảo hiểm*"

[22] Ngày 12/9/2018 sau khi nhận tiền bồi thường bảo hiểm từ Công ty bảo hiểm BIDV Bắc Tây Nguyên, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đã ký thư chấp nhận bồi thường và chuyển quyền khiếu nại bên thứ ba gây ra tổn thất cho Tổng Công ty bảo hiểm Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BIC), đồng thời đã có Công văn số 160/CV – SĐHB, ngày 12/9/2018 về việc thông báo cho Công ty Cổ phần H B 68 biết việc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng SĐHB đã nhận của Công ty Bảo hiểm N, Bắc Tây Nguyên số tiền bồi thường là: 2.998.238.636đ (Hai tỷ chín trăm chín mươi tám triệu hai trăm ba mươi tám nghìn sáu trăm ba mươi sáu đồng) và đã ký thư chấp nhận bồi thường và chuyển quyền khiếu nại cho Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV tất cả quyền hạn có liên quan đến việc yêu cầu người thứ ba gây thiệt hại cho Cần trục bánh xích Hitachi Kh230 – 3 bồi hoàn tới mức bằng số tiền Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng

SĐHB đã nhận. Việc chuyển giao quyền yêu cầu này phù hợp với quy định tại Điểm e, khoản 1, Điều 17 ; khoản 1, Điều 49 – Luật kinh doanh bảo hiểm.

[23] Trên cơ sở các quy định, thấy Tổng Công ty bảo hiểm BIDV hoàn toàn có quyền khởi kiện vì Công ty bảo hiểm BIDV - Bắc Tây Nguyên là đơn vị thành viên của Tổng Công ty bảo hiểm BIDV và Tổng Công ty bảo hiểm BIDV là pháp nhân có đủ năng lực hành vi tố tụng dân sự để khởi kiện Công ty Cổ phần H B 68 (Bên thứ ba – gây thiệt hại) theo quy định.

[24] Từ những phân tích và quy định trên thấy sự việc có tai nạn xảy ra đối với cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 là thực tế và đều được các bên thừa nhận. Về số tiền chi trả bảo hiểm, các bên không có thắc mắc gì. Thiệt hại xảy ra có lỗi của lái máy của Công ty cổ phần H B 68. Sau khi xảy ra tại nạn các bên có liên quan đều đã được phối hợp với nhau giải quyết hậu quả. BIC đã chi trả tiền bồi thường cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB. Sau khi nhận được chuyển quyền khiếu nại từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB, vào ngày 18/10/2018 BIC đã gửi công văn số 222/cv – GĐBT tới Công ty Cổ phần H B 68 để đề nghị bồi hoàn cho BIC số tiền mà BIC đã bồi thường cho Công ty Sông Đà Hoà Bình. Tuy nhiên, tới thời điểm này BIC vẫn chưa nhận được khoản tiền yêu cầu bồi thường từ Công ty Hoà Bình 68. Nay BIC khởi kiện yêu cầu Bị đơn phải hoàn trả tiền bồi thường là có căn cứ chấp nhận.

[25] Ngày 06/9/2018, BIC đã bán đấu giá thu hồi tài sản tổn thất sau bồi thường Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 với giá trị là 545.454.545 (Năm trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi tư nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng) trước thuế. BIC đã chi 14.200.000đ (Mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng) cho Công ty đấu giá hợp danh B tiền phí dịch vụ đấu giá tài sản. Tổng số tiền BIC thu được sau khi bán đấu giá tài sản này là: 545.454.545 – 14.200.000đ = 531.254.545đ (Năm trăm ba mươi mốt triệu hai trăm năm mươi tư nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng). Về số tiền bảo hiểm, bán đấu giá do các bên không có thắc mắc và đã có tài liệu chứng cứ chứng minh đầy đủ nên không cần chứng minh. Xét thấy việc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N (BIC) yêu cầu Toà án giải quyết: Buộc Công ty Cổ phần H B 68 bồi hoàn cho BIC số tiền 2.466.984.091đ (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà BIC đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 – 3 của Công ty Sông Đà Hòa Bình bị tổn thất, sau khi trừ số tiền đã thu hồi do bán bán đấu giá tài sản – là có căn cứ, án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm

Bị đơn không cung cấp được chứng cứ mới. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị bác kháng cáo của Bị đơn về nội dung này là có căn cứ chấp nhận.

[26] Đối với yêu cầu: Buộc Công ty Cổ phần H B 68 trả cho BIC số tiền lãi chậm trả tạm tính từ ngày 18/10/2018 đến 08/10/2020 (Làm tròn 2 năm), cụ thể là: 2.466.984.091đ x 2 năm x 10%/năm = 493.396.818đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bên Nguyên đơn rút yêu cầu này, bên Bị đơn đồng ý. Việc rút yêu cầu của Nguyên đơn và việc Bị đơn đồng ý việc rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định. Do vậy, căn cứ khoản 4 Điều 308, Điều 311 Bộ luật Tố tụng dân sự hủy một phần Bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu Nguyên đơn đã rút. Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu đã rút theo quy định và chịu án phí theo điểm b khoản 1 Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[27] Việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

[28] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 148, điểm b khoản 1 Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 308, Điều 311; Điều 147, 148, điểm b khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 17, 48, 49 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000, sửa đổi bổ sung năm 2010; Các Điều 365, 472, 479, 597 của Bộ luật Dân sự; Các Điều 269, 273, 302, 303, 304 Luật thương mại năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Hủy một phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2021/KDTM-ST ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố B K, tỉnh Bắc Kạn và đình chỉ giải quyết một phần vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn về việc buộc Bị đơn phải trả cho Nguyên đơn số tiền lãi là 493.396.818đ (Bốn trăm chín mươi ba triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm mười tám đồng) do Nguyên đơn rút yêu cầu, Bị đơn đồng ý. Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này theo quy định của pháp luật.

2. Bác kháng cáo của Bị đơn đối với việc không đồng ý trả cho Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N số tiền: 2.466.984.091đ (Hai tỉ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB bị tổn thất.

3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N. Buộc Công ty Cổ phần H B 68 phải trả cho Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N tổng số tiền: 2.466.984.091đ (Hai tỉ bốn trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi tư nghìn không trăm chín mươi mốt đồng) là số tiền mà Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N đã thanh toán cho Cần trục bánh xích Hitachi KH230 - 3 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng SĐHB bị tổn thất.

Việc thi hành án khoản tiền trên được thực hiện: *Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.*

4. Về án phí:

* Án phí sơ thẩm:

- Công ty Cổ phần H B 68 phải chịu 91.207.618đ (Chín mươi mốt triệu hai trăm linh bảy nghìn sáu trăm mười tám đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm N không phải chị án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được hoàn trả tiền tạm ứng án phí 40.669.840đ *(Bốn mươi triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm bốn mươi đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 02066, ngày 21/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B K.

***** Án phí phúc thẩm: Bị đơn phải chịu 2.000.000đ (Hai triệu đồng), được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp 2.000.000đ (Hai triệu đồng) theo Biên lai thu số 0000283 ngày 26/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B K.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 02;
- TAND TP Bắc Kạn 01;
- Các đương sự 03;
- THADS TPBK, tỉnh Bắc Kạn 01;
- Lưu hồ sơ vụ án 01;
- Tổ HCTP 03.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hoa